TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày: 09 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Huỳnh Duy Thanh;

2. Nguyễn Thành Nhân.

Thư ký phiên toà: Ông Văn Nguyệt Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Lương Văn Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019, tại Quảng trường phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Địa chỉ: khóm 5(Sân bóng gổ cũ), phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh L (Tý M), sinh ngày 1983, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11, ấp V, xã H, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 1/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: đạo phật; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1943 và bà Võ Thị B, sinh năm 1955; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1992, có con sinh năm 2013; anh chị em có 05 người, bị cáo là người thứ ba;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2019 cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Võ Thị B, sinh năm 1955, địa chỉ nơi cư trú: Tổ 11, ấp V, xã H, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang;

- Nguyễn Thị T, sinh năm 1992, địa chỉ nơi cư trú: Tổ 11, ấp V, xã H, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Người chứng kiến:

- Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975;

- Trịnh Xuân M, sinh năm 1958;

- Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1992;

- Trần Văn s, sinh năm 1982;

- Nguyễn Thị Bé T1, sinh năm 1983.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 09/02/2019, nhận được tin báo của quần chúng, lực lượng Công an thành phố Châu Đốc phối hợp với Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc trên đường tuần tra đến khu vực tổ 09, khóm Vĩnh Đông, phường Núi sam, thành phố Châu Đốc, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh L, thu giữ của L 01 túi nylon trong suốt, hàn kín, chứa chất bột màu trắng; 01 túi nylon trong suốt, một đầu bóp viền đỏ, chứa 04 đoạn ống hút nhựa sọc trắng-đỏ, 16 đoạn ống hút nhực sọc trắng-xanh, 14 đoạn ống hút nhựa sọc trắng-vàng, tất cả hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng(nghi vấn Heroin); 10 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, 12 ông hút nhựa trắng, hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng(nghi ma túy đá). L khai là heroin và ma túy đá, mua của Nguyễn Thị Bé T1, đem về phân bán lẻ cho người nghiện để thu lợi và sử dụng;

Vật chứng thu giữ: 01(một) túi nylon trong suốt, hàn kín, chứa chất bột màu trắng; 01 túi nylon trong suốt, một đầu bóp viền đỏ, chứa 04 đoạn ống hút nhựa sọc trắng-đỏ, 16 đoạn ống hút nhực sọc trắng-xanh, 14 đoạn ống hút nhựa sọc trắng-vàng, tất cả hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng(nghi vấn Heroin); 10 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng, 12 ông hút nhựa trắng, hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng(nghi ma túy đá); 01 xe gắn máy biển số 67F1-089.04; 01 điện thoại di động màu đỏ, viền đen, nhãn hiệu Masstel; tiền Việt Nam 18.900.000đồng;

Căn cứ kết luận giám định số 32/KLGT-PC09(MT) ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

1. Phong bì (kí hiệu M1): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh L và các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 01 bọc nilon trong suốt hàn kín chứa chất bộ màu trắng, khối lượng 0,7179gam Heroin;

2. Phong bì (kí hiệu M2): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 10(mười) đoạn ông hút nhựa trong suốt hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,1343gam Methamphetamine;

3. Phong bì (kí hiệu M3): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 12(mười hai) đoạn ông hút nhựa trong suốt hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,3194gam Methamphetamine;

4. Phong bì (kí hiệu M4): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 01(một) bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ, bên trong chứa:

- 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-xanh hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,0886gam Heroin;

- 16 (mười sáu) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-vàng hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,3382 gam Heroin;

- 14 (mười bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-vàng hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,2848gam Heroin;

Ngày 18/02/2019, Nguyễn Minh L bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Châu Đốc khởi tố và tạm giam để điều tra;

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc bị cáo đã khai nhận: Nguyên vào ngày 07/02/2019, tại khu vực hầm chì thuộc khóm Vĩnh Đông, phường Núi sam, thành phố Châu Đốc, bị cáo đã bán ma túy cho Ph một lần giá 150.000.000đồng và ngày 08/02/2019 tiếp tục bán cho Ph lần thứ hai 01 tép ma túy đá và 01 tép heroin. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/02/2019, khi đang ở tại khu vực hầm chì thuộc khóm Vĩnh Đông, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, Ph đến hỏi mua 01 tép Heroin giá 150.000đồng, trong lúc đang giao ma túy cho Ph thì lực lượng Công an xuất hiện, nên bị cáo bỏ chạy được một đoạn thì bị bắt thu giữ 22 tép ma túy; 34 tép heroin và một bọc nylon bên trong có cục heroin;

Người nghiện ma túy: Trần Văn s khai nhận đã mua ma túy của L 02 lần; Nguyễn Hữu Ph khai đã mua ma túy đá và heroin của L (Túy Ma) được 03, 04 lần, mỗi lần mua với giá 150.000đồng. Đến ngày 09/02/2019, trong lúc đang chuẩn bị mua ma túy của L thì bị công an phát hiện bắt giữ L;

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSCĐ ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa,

Một lần nữa, bị cáo thú nhận đã mua bán ma túy đã và heroin cho S 02 lần, cho Ph 03 lần, mỗi lần bán với số tiền 150.000đồng, đến ngày 09/02/2019, trong lúc đang bán ma túy cho Ph thì bị công an phát hiện bắt giữ, tang vật thu giữ gồm ma túy và số tiền 500.000đồng của Ph mua ma túy. Đối với số tiền 18.400.000đồng là của gia đình bị cáo không liên quan đến việc bán ma túy, cùng như điện thoại, xe gắn máy không phục vụ cho việc mua bán ma túy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà B, bà T cùng khai nhận việc bị cáo mua bán ma túy hoàn toàn không biết; đối với tiền và xe gắn máy là của gia đình nên có yêu cầu được nhận lại.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người chứng kiến; người trực tiếp mua ma túy của bị cáo; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cũng như vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy trái phép nhiều lần cho những người nghiện nên giữ nguyên nội dung cáo trạng số 52/CT-VKSCĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Nguyễn Minh Lvề tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tuy nhiên, trong quá trình lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, quá trình điều tra đã tự thú khai nhận đối với những lần mua bán ma túy trước đó; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s và t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng *điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm r, s và t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo* Nguyễn Minh Ltừ 7(bảy) năm tù đến 08(tám) năm tù;

Bị cáo thuộc thành phần lao động, chưa có nghề nghiệp ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:

Về áp dụng biện pháp tư pháp, trong thời gian bị cáo L mua bán ma túy, bị cáo khai nhận hưởng lợi được số tiền 100.000đồng, đề nghị buộc bị cáo có trách nhiệm giao nộp lại số tiền đã thu lợi từ hành vi phạm tội để sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử L vật chứng: Tịch thu vật chứng là ma túy; trả lại xe gắn máy; số tiền 18.400.000đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với Nguyễn Hữu Ph, Trần Văn s đã có hành vi mua ma túy để sử dụng, cơ quan điều tra đã đề nghị xử phạt vi phạm hành chính. Nên không đề cập xem xét.

Hội đồng xét xử công bố lời khai những người được Tòa án triệu tập vắng mặt tại phiên tòa;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày, là thời gian tạm giam bị cáo đã nhận được sai phạm của mình, hiện con còn nhỏ, nên mong Hội đồng xet xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố Châu Đốc tội phạm thực hiện thuộc khoản 2 Điều 251 có mức hình phạt đến 15 năm tù nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành Châu Đốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên không xem xét đến.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến vắng mặt. Xét, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người chứng kiến đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt tại phiên tòa, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

[2] *Về nội dung vụ án*:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, một lần nữa bị cáo thú nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người chứng kiến; người trực tiếp mua ma túy từ bị cáo để sử dụng, nội dung của vụ án và hành vi mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với các nguồn chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa; lời thú tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định, cụ thể:

Trần Văn s(người nghiện) khai đã mua của bị cáo L tại hầm chì thuộc khóm Vình Đông, phường Núi sam, thành phố Châu Đốc 02 lần mỗi lần 02 cục ma túy (ma túy đá và Heroin) để sử dụng, mỗi lần giá 150.000đồng;

Nguyễn Hữu Ph (người nghiện) khai đã mua ma túy của L 03 lần vào ngày 07 và ngày 08, mỗi lần giá 150.000đồng, gồm ma túy đã và heroin để sử dụng, đến ngày 09/02/2019 đang mua ma túy của bị cáo L thì bị công an phát hiện bắt L cùng tang vật là ma túy và số tiền 500.000đồng.

Kết luận giám định số 32/KLGT-PC09(MT) ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang ghi nhận:

1. Phong bì (kí hiệu M1): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 01 bọc nilon trong suốt hàn kín chứa chất bộ màu trắng, khối lượng 0,7179gam Heroin;

2. Phong bì (kí hiệu M2): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương

Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 10(mười) đoạn ông hút nhựa trong suốt hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,1343gam Methamphetamine;

3. Phong bì (kí hiệu M3): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 12(mười hai) đoạn ông hút nhựa trong suốt hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,3194gam Methamphetamine;

4. Phong bì (kí hiệu M4): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 01(một) bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ, bên trong chứa:

- 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-xanh hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,0886gam Heroin;

- 16 (mười sáu) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-vàng hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0, 3382 gam Heroin;

- 14 (mười bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-vàng hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0, 2848gam Heroin;

Từ đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình năm năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng chất ma túy. Bị cáo có đủ điều kiện, khả năng lao động giúp ích cho bản thân, gia đình và xã hội, nhưng ngược lại, do nghiện ma túy, muốn có tiền để thỏa mãn cơn nghiện và tiêu xài nên không ngần ngại thực hiện tội phạm, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự xã hội. Bị cáo mua ma túy để bán lại là hành động tiếp tay cho người nghiện đưa ma túy vào cơ thể, qua đó sẽ gây kích thích mạnh làm cho người nghiện bị giảm sút cả thể xác lẫn tinh thần, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Đặc biệt là tác nhân lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Với ma túy đã làm biết bao gia đình đổ nát, đưa người nghiện vào con đường sa đọa, suy đồi đạo đức. Đây là tội phạm gây nguy hại lớn cho xã hội, xét cần có mức án nghiêm tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian dài để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú về các hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó; chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét cho bị cáo khi lượng hình, quyết

định hình phạt như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Về tình tiết "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án" quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Xét rằng bị cáo chỉ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình trước đó, cũng như trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, việc tích cực khai báo của bị cáo chỉ nằm trong phạm vi của vụ án, nên không có căn cứ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[2.3] Hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Nhận thấy, bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định, thuộc thành phần lao động, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4] Biện pháp tư pháp:

Trong quá trình điều tra, được thẩm tra tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã mua ma túy, khi bán hết trừ chi phí và ma túy sử dụng bị cáo thu lợi được 100.000đồng. Ngoài lời khai của bị cáo về số tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy, thì không còn nguồn chứng cứ nào khác để xác định nên Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền bị cáo thu lợi từ việc phạm tội là 100.000đồng như lời khai nhận của các bị cáo. Xét buộc bị cáo L có trách nhiệm giao nộp sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là: Phong bì (kí hiệu M1); Phong bì (kí hiệu M2); Phong bì (kí hiệu M3); Phong bì (kí hiệu M4) Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có trong chứa hàm lượng ma túy. Nhận thấy không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy;

Đối với vật chứng là:

- Tiền việt Nam tổng cộng 18.900.000 (Mười tám triệu chín trăm ngàn đồng); Qua điều tra và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định trong số tiền 18.900.000đồng, trong đó có 18.400.000đồng của Nguyễn Thị T có đủ cơ sở xác định không liên quan đến vụ án, đây là tiền thu nhập hợp pháp có được, xét trả lại cho Nguyễn Thị T; Số tiền còn lại của bị cáo qua thẩm tra tại phiên tòa bị cáo thừa nhận là tiền mua bán trái phép chất ma túy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp

với các nguồn chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với điện thoại di động; Xe gắn máy quá trình điều tra và thẩm tra tại phiên tòa, không liên quan đến vụ án. Xét trả lại cho bị cáo;

[2.6] Những vấn đề khác:

Đối với lời khai của bị cáo L về việc mua ma túy của Bé T1, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ nên không đề cập xem xét trong vụ án.

Đối với Nguyễn Hữu Ph, Trần Văn s có hành vi mua ma túy để sử dụng, cơ quan điều tra đã đề nghị xử lý hành chính là phù hợp.

[3] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Minh L (Tý M) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh L (Tý M) 08(tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo L được tính kể từ ngày 09/02/2019 *(Ngày chín tháng hai năm hai nghìn không trăm mười chín*).

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

1. Phong bì (kí hiệu M1): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 01 bọc nilon trong suốt hàn kín chứa chất bộ màu trắng, khối lượng 0,7179gam Heroin;

2. Phong bì (kí hiệu M2): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 10(mười) đoạn ông hút nhựa trong suốt hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,1343gam Methamphetamine;

3. Phong bì (kí hiệu M3): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 12(mười hai) đoạn ông hút nhựa trong suốt hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,3194gam Methamphetamine;

4. Phong bì (kí hiệu M4): Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, dấu vân tay màu đỏ và chữ ký tên Nguyễn Minh Lvà các chữ ký ghi tên Trịnh Xuân M, Cao Hoàng N, Trần Phương Ch, Nguyễn Văn Kh. Bên trong có 01(một) bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ, bên trong chứa:

- 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-xanh hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,0886gam Heroin;

- 16 (mười sáu) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-vàng hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,3382 gam Heroin;

- 14 (mười bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc màu trắng-vàng hàn kín hai đầu, chứa chất bột màu trắng, khối lượng 0,2848gam Heroin;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 (Năm trăm ngàn đồng);

- Giao trả cho bị cáo điện thoại di động màu đỏ hiệu Masstel đã qua sử dụng cùng sim Vinaphone;

- Giao trả lại xe gắn máy biển kiểm soát 67F1- 089.04; số máy VDP1P52FMH802893; số khung 802893 loại xe WAVE màu sơn xanh(xe đã qua sử dụng) cho bà Võ Thị B. Nếu, sau này có phát sinh tranh chấp, tòa án sẽ thụ lý giải quyết bằng vụ án khác;

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 18.400.000(Mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 và ngày 07 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự Châu Đốc).

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh Lgiao nộp số tiền 100.000 (*Một trăm ngàn đồng*) đồng là tiền thu lợi từ việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo L phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Trần Văn Đức